

CHÍNH PHỦ
Số: 127/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật An ninh quốc gia ngày 03 tháng 12 năm 2004;
Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An ninh quốc gia và Luật Công an nhân dân về việc bảo đảm điều kiện về ngân sách, cơ sở vật chất, huy động thành tựu khoa học và công nghệ, dự trữ quốc gia để phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội (sau đây gọi chung là an ninh, trật tự).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng với cá nhân, tổ chức Việt Nam; cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, Nhà nước bảo đảm điều kiện về ngân sách và cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự trong mọi tình huống, trong đó ưu tiên cho các địa bàn chiến lược, xung yếu, quan trọng về an ninh, trật tự.

2. Khi có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp, mọi nguồn lực về nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất và thành tựu khoa học, công nghệ của các tổ chức, cá nhân đều có thể được Nhà nước xem xét huy động cho hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia.

Trong trường hợp cấp thiết, khi an ninh, trật tự bị xâm phạm nghiêm trọng, mọi phương tiện giao thông, thông tin và các phương tiện kỹ thuật khác của tổ chức, cá nhân và người điều khiển, sử dụng các phương tiện đó đều có thể được Nhà nước xem xét huy động phục vụ hoạt động bảo vệ trật tự an toàn xã hội.

3. Nhà nước thực hiện chính sách đền bù kịp thời, thỏa đáng theo thời giá thị trường và quy định của pháp luật đối với cá nhân, tổ chức có nguồn lực được huy động cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự.

4. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự vào mục đích trái pháp luật.

Điều 4. Nội dung bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Bảo đảm điều kiện về ngân sách và cơ sở vật chất cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự bao gồm: đầu tư tài chính, trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, đất đai, trụ sở, công trình, cơ sở công nghiệp và các điều kiện vật chất, kỹ thuật khác cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Huy động thành tựu khoa học, công nghệ phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự bao gồm: chuyển giao công nghệ và kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; bảo đảm cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học của cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự; bảo đảm tiềm lực thông tin, cơ sở dữ liệu, tư liệu khoa học và công nghệ; bổ sung lực lượng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự.

3. Dự trữ quốc gia bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự bao gồm dự trữ dài hạn, trung hạn và hàng năm về ngân sách, hàng dự trữ quốc gia.

Điều 5. Hình thức và phương thức huy động nguồn lực phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Việc huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự được thực hiện theo hình thức trưng thu, trưng mua và trọng dụng.

2. Việc huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự được thực hiện theo phương thức:

- a) Bắt buộc khi có các tình huống, yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh, trật tự;
- b) Hợp đồng thoả thuận giữa cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự với các tổ chức, cá nhân;
- c) Tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong việc giúp đỡ cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự.

3. Căn cứ từng trường hợp cụ thể, cơ quan có thẩm quyền quyết định việc áp dụng các phương thức huy động nguồn lực bảo vệ an ninh, trật tự.

Điều 6. Quyền lợi của các tổ chức, cá nhân có nguồn lực được huy động cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Trường hợp nguồn lực của các tổ chức, cá nhân được huy động theo phương thức bắt buộc nhưng không phải trưng mua thì cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự phải hoàn trả ngay cho cá nhân, tổ chức có nguồn lực được huy động khi tình huống, yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh, trật tự không còn. Nếu xảy ra thiệt hại thì cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tựu khoa học, công nghệ được huy động phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự được hưởng các quyền lợi về vật chất và tinh thần theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan quy định cụ thể chế độ, chính sách ưu

đãi phù hợp đối với từng phương thức huy động nguồn lực phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự.

Điều 7. Bảo vệ bí mật Nhà nước trong bảo đảm điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

Các hoạt động bảo đảm điều kiện về ngân sách, cơ sở vật chất, dự trữ quốc gia cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự và chính sách huy động thành tựu khoa học, công nghệ phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự phải tuân thủ những quy định có liên quan về bảo vệ bí mật Nhà nước.

Chương II

BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN VỀ NGÂN SÁCH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ

Điều 8. Ngân sách bảo đảm cho các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự được cân đối, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm giao cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.
2. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự được thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 9. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự được Nhà nước bảo đảm, bao gồm: đất đai, trụ sở, công trình, trang thiết bị, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện giao thông, phương tiện thông tin liên lạc, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ và các điều kiện vật chất, kỹ thuật khác.

Điều 10. Thẩm quyền trưng thu, trưng mua, trưng dụng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền quyết định trưng thu, trưng mua, trưng dụng đối với đất đai, công trình, thiết bị, phương tiện giao thông, thông tin liên lạc và người điều khiển sử dụng các phương tiện đó hoặc các tài sản khác của tổ chức, cá nhân.

2. Cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự có thẩm quyền quyết định trưng dụng đối với các công trình, thiết bị, phương tiện giao thông, thông tin liên lạc và người điều khiển, sử dụng các phương tiện đó hoặc các tài sản khác của tổ chức, cá nhân.

3. Trình tự, thủ tục trưng thu, trưng mua, trưng dụng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Sản xuất, cấp phát vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự

1. Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh trật tự dự trù số lượng, chủng loại vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ cần thiết phục vụ hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự, báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định cấp phát.

2. Căn cứ vào nhu cầu cấp phát và điều kiện thực tế, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định việc sản xuất và cấp phát vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ trong lực lượng Công an nhân dân; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định việc sản xuất và cấp phát vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự trong Quân đội nhân dân. Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Đối với vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ cho hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự mà trong nước chưa sản xuất được hoặc chưa đáp ứng đủ nhu cầu thì Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định nhập khẩu.

3. Thủ trưởng cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự các cấp, theo thẩm quyền, có trách nhiệm ký duyệt kế hoạch cấp phát vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ cho các lực lượng thuộc quyền quản lý của mình để sử dụng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tổ chức theo dõi, kiểm